

# **NAM DƯỢC THẦN HIỆU**

**Mười khoa chữa bệnh**

**QUYỂN V**

**CÁC BỆNH KHÔNG ĐAU**

## I - ĐỔ MỒ HÔI

(Tự hãn - Đạo hãn)

Chứng đổ mồ hôi nói ở đây không phải vì khó nhọc hoặc nóng nực, mà tự nhiên vô cớ đổ mồ hôi. Có hai chứng khác nhau, tự hãn và đạo hãn. Tự hãn thì bất cứ lúc nào tự nhiên đổ mồ hôi chảy ra đầm đìa, đạo hãn thì lúc ngủ mồ hôi mới chảy ra ướt khắp mình như tắm lúc tỉnh dậy thì hết. Tự hãn thuộc về dương hư, phép chữa nên giáng hỏa bổ huyết làm cân bản:

Phân mồ hôi ra như dầu là chứng bất trị, đổ mồ hôi ra ướt đầm tóc là chứng thứ hai bất trị, mồ hôi ra đọng giọt như hạt châu là chứng thứ ba bất trị. Còn các bệnh mồ hôi khác thì nên chữa theo các phương pháp sau đây:

### 1. Kinh trị chứng tự hãn và đạo hãn.

*Ngũ bội tử* tán nhỏ hòa với nước miếng, đắp vào lỗ rốn, băng chặt lại một đêm là khỏi.

### 2. Kinh trị chứng tỳ vị hư ăn vào là đổ mồ hôi.

*Gan heo* 1 miếng, thái mỏng để lên miếng ngói, đốt lửa bên dưới cho khô giòn, tán nhỏ, nấu cháo bằng viên hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên với nước trà, ngày uống 5 lần rất kinh nghiệm.

### 3. Kinh trị vì gió lạnh mà đổ mồ hôi.

*Kinh giới*, sắc lấy nước uống, hiệu nghiệm.

### 4. Truyền trị chứng thừa bở thớ thịt, ngày và đêm đổ mồ hôi đầm dề và điều trị chứng thương hàn biểu hư, mồ hôi ra không ngắt.

*Giấy quạt rách* 3 phần, *Tóc rối* 1 phần. Cả hai thứ đều đốt ra tro, tán nhỏ liều dùng một đồng cân, hòa với nước thì lành ngay.

- Toàn dùng *giấy quạt rách*, không dùng *tóc rối*.

### 5. Kinh trị chứng tự hãn mãi không thôi.

- *Củ nghệ* mài với nước, phất lên vú là lành ngay.

- *Hà thủ ô*, tán nhỏ, hòa với nước miếng, đặt vào lỗ rốn là lành ngay.

- *Gạo trắng*, nghiền thành bột, gói vào miếng lụa, xoa sát luôn luôn rất hay.

### 6. Kinh trị chứng đổ mồ hôi trộm.

- *Mẫu lệ*, tán nhỏ, luyện với mật ong làm viên lớn bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 10 viên với nước nóng vào lúc đói bụng.

- *Đậu sị* sao qua ngâm với rượu mà uống.

### 7. Kinh trị chứng toàn thân không có mồ hôi, chỉ ở ngực mồ hôi ra không ngắt, gọi là tâm hãn, do lo nghĩ quá mà sinh ra.

*Phục thân*, tán nhỏ dùng lá ngải cứu sắc nước làm thang mà uống vài lần là khỏi.

- *Long đóm thảo* tán nhỏ, mỗi lần uống một đồng cân, mật heo vài ba giọt cho vào rượu nóng mà uống rất hay.

- *Cây hẹ* mỗi lần dùng 49 gốc, đổ 2 bát nước sắc lấy một nửa, uống dần đến khỏi là thôi.

#### **8. Truyền trị chứng hàn nhiệt hãn (nóng lạnh mồ hôi).**

*Rễ đậu giá* tán nhỏ, mỗi lần uống một đồng cân, thang với nước cơm, ngày uống 3 lần là lành.

## **II - CHÓNG MẶT**

(*Huyền vãng*)

Chứng chóng mặt là tối tăm xây xẩm choáng váng như ngồi trong chiếc thuyền con, bay trên cổ nghiêng, đứng dậy thì muốn ngã nhào.

Bệnh này phát ra thuộc phong thì đổ mồ hôi, thuộc hàn thì đau nhức, thuộc thử thì nóng nảy buồn phiền, thuộc thấp thì nặng nề trâm trệ, là do 4 thứ khí nhân hư mà phát ra.

Lại phải phân biệt nội thương hay ngoại cảm, không phải chữa theo một lối được, hoặc do thất tình uất kết sinh đờm theo khí nghịch lên mà sinh chóng mặt hoặc dâm dục quá tổn thận, thần kinh hao tổn không nạp khí về nguyên vị, làm cho khí nghịch xông lên, đó do khí hư mà chóng mặt, hoặc thổ huyết, nức huyết, băng huyết, lậu huyết mà can kinh không thể thu hút lại được, làm cho các thứ huyết mất lối lưu hành mà chạy bậy, do đó huyết hư mà chóng mặt, lại sau khi mới đẻ huyết ra quá nhiều, hoặc ứ huyết không thông mà sinh chóng mặt, chữa bệnh nên linh hoạt xoay xở, không nên chấp nhất.

#### **1. Truyền trị các chứng đầu đau phong buốt óc mặt mũi tối mờ.**

- *Hương phụ mễ, Cúc hoa, kinh giới* mỗi vị 1 lạng *Bạc hà* 3 đồng cân Đều tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân, sắc nước trà và hành làm thang, uống trước khi ăn là khỏi.

- *Y phương* trên, gia thêm *Ké đầu ngựa*.

- *Hà thủ ô, Hương phụ mễ* đều bằng nhau. Tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước trà và hành.

#### **2. Kinh trị đầu phong, chóng mặt.**

*Xác ve* 1 lạng (bỏ đầu râu) rửa sạch, sao qua, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, nếu không quen uống rượu thì uống với nước đun sôi để ấm, lúc nào uống cũng được, rất hay.

#### **3. Kinh trị chứng phong tối mắt, sùi bọt miêng, chóng mặt muốn ngủ.**

Dùng ống trúc vạt nhọn đâm vào giữa cây chuối to, cho nước chảy ra, ghé bát hứng lấy, cho uống đến bữa, rất hay.

#### **4. Kinh trị các chứng phong, đầu xây xẩm.**

- *Lá ké đầu ngựa*, phơi khô tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, mỗi ngày 3 lần, đến bữa thì luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên, 10 ngày lành bệnh. Thuốc này thông suốt cả đầu não, công hiệu nhanh chóng. Kiêng ăn thịt heo.

- *Phương* trên gia thêm *Kinh giới, Hương phụ*, mỗi thứ đều nhau.

**5. Kinh trị chứng chóng mặt nôn mửa vì lạnh sinh đờm.**

*Cam khương* (nướng) 2 đồng rưỡi, *Cam thảo* (sao) 1 đồng 2 phần. Sắc với 1 bát rưỡi nước, còn một nửa cho uống, đã dùng nhiều lần, rất công hiệu.

**6. Kinh trị phong đờm bốc lên, hoa mắt, đổ mồ hôi.**

*Củ cải* già nhỏ, vắt lấy nước cốt, đổ hạt củ cải vào, ngâm, phơi khô tán nhỏ, sau bữa ăn uống với nước nóng là lành ngay.

### III - TÊ DẠI

Chứng tê dại là do phong, hàn, thấp, 3 khí ấy hợp lại mà sinh bệnh. Do khí hư, do thấp đờm, tử huyết. Cho nên hàn khí nhiều thì sinh ra tê nhức, thấp khí nhiều thì sinh ra tê liệt một chỗ. Còn như không đau, không cảm giác, là bệnh lâu, đã vào sâu, vĩnh viễn đình trệ, kinh mạch đi sai đường, cho nên không đau. Còn tê không cảm giác tức là khắp mình hoặc chân tay da thịt không tự biết là của mình. Cũng có lúc do huyết kém khí suy, không đủ vận chuyển mà sinh ra tê dại. Phép chữa này tùy chứng mà dùng thuốc.

**1. Truyền trị tay chân tê dại hoặc không cảm giác, không điều khiển được đau lâu thành bệnh hạc tất (đầu gối sưng to) cử động không được.**

*Rễ cây giun* rửa sạch, thái nhỏ, dùng 1 bát, cho vào 1 cái lọ, đổ đầy rượu, nút chặt, ngoài trát bùn kín, đào một cái hố tròn rộng 1 thước sâu vừa ngang cổ lọ, đặt lọ xuống rồi đổ trấu cho đầy, đốt lửa hun cháy hết lại đổ thêm, làm từ 6 giờ sáng đến 5 giờ chiều thì mang lọ ra, lại chôn xuống đất chỗ khác để trừ hỏa độc. Mỗi lần uống 1 chén, ngày uống 3 lần, uống lạnh bệnh thì thôi.

*Rễ kim anh*, nướng qua, bỏ vỏ thô, thái nhỏ, ngâm rượu uống. Bệnh đau 1 năm thì uống liên tục 1 tháng, bệnh mới đau 1 tháng uống trong 5 ngày, sẽ khỏi. Đó là 1 phương thuốc rất hay (chân tiên).

**2. Truyền trị chứng tê dại, tê thấp, teo huyết, không thể di được.**

- *Cây lông đen* (cây *thù lu*) Dùng cả rễ, cong và lá, rửa sạch, kiêng đồ sát, lấy dùi gỗ giã nát ra, phun rượu ngon vào cho ướt trộn cho đều, bỏ vào nồi đất nấu chín, rồi phơi râm ba ngày, lại phun rượu vào, lại nấu, làm như vậy 9 lần, cộng 27 thì được rồi tùy ý dùng nhiều hay ít, ngâm với rượu trong một cái lọ mới đem nấu cách thủy, bỏ một ít hạt thóc trong nồi, chừng hạt thóc chín nở xèo thì đem lọ ra, chôn xuống đất 1 ngày 1 đêm để trừ hỏa độc, mỗi ngày uống ba lần lúc 6 giờ sáng, 12 giờ trưa, và 6 giờ chiều; mỗi lần uống một hai chén, bệnh sẽ khỏi dần.

- *Dây dâu rừng* 7 phần, *rễ bướm bướm* 4 phần, *Dây bạc sau* 2 phần, *cỏ hy thiêm* 2 phần, *Cỏ nu áo* (rễ) 2 phần, *Cỏ roi ngựa* 3 phần, *Rễ cây vò dẻ* 3 phần, *Rễ bưởi bung* 5 phần. Các vị trên rửa sạch, xắt nhỏ cho được một đấu to, cho vào một cái hũ có rượu đầy kín, dùng nồi to nấu cách thủy, bỏ thóc vào nồi, chừng thóc chín nở xèo ra là được, đem ra, chôn xuống đất một ngày để khử hỏa độc, mỗi ngày uống ba lần uống say là được, thuốc này không kiêng gì cả, an được nhiều là tốt.

**3. Kinh trị chứng mình mẩy chân tay tê dại cấu không cảm giác.**

- *Hạt cải* tán nhỏ, trộn với dấm xoa vào chỗ đau rất hay.

- *Nghệ vàng*, *Quế chi* (cả vỏ), *Cúc hoa*, *Thạch斛*, *Mạn kinh tử*, *Lá thông*, *Rễ cỏ xước* (rửa rượu). Các vị bằng nhau, thái nhỏ, sắc xong chờ ăn cơm rồi rất lâu mới uống.

- *Lá dâu già*, sắc lấy nước đặc, thường rửa chỗ đau là lành.

**4. Kinh trị chứng da bụng tê cứng, không cảm giác.**

Hành tằm, nấu chín ăn nhiều vào là lành.

**IV - BẠI LIỆT**

*Phụ: Liệt dương*

Bại liệt là chân mềm yếu không cử động đi đứng được, tay run rẩy không thể chống đỡ, cất nhắc lên được.

Chứng này là do âm huyết hư, hư thì sinh nóng ở trong, nóng trong thì gân bị giãn, nên tay chân mềm yếu. Sách Nội kinh chia ra các loại, *huyết nhiệt, đàm thấp, khí hư, huyết hư, huyết ứ...* song chưa thì cốt bổ huyết làm chủ yếu, huyết đầy đủ thì gân săn, gân săn thì sức mạnh mẽ.

**1. Kinh trị chứng chân bại liệt, gân rút.**

*Quế chi* tán nhỏ, hòa với rượu xoa vào mỗi ngày một lần, công hiệu.

**2. Kinh trị chứng lưng và chân không cử động được, co quắp, lạnh đau:**

*Xương ống chân hổ*, dài độ 5, 6 tấc, đập vỡ, cạo bỏ màng và tủy, bôi váng sữa hay mỡ nước vàng, tán nhỏ, đựng vào túi lụa, bỏ vào hũ, đổ vào một đấu rượu, vẩn bên bếp lửa để lấy hơi nóng trong 7 ngày rồi tùy ý mà uống, đại tiện hơi thông thì khỏi.

**3. Kinh trị chứng chân tay tê nhức.**

Gà 1 con, mổ bụng bỏ ruột, dồn vào một nắm màn tươi và *Đại liên* đã xát nhỏ, chưng cách thủy cho chín, ăn thịt gà vài lần là lành.

**4. Kinh trị chứng xương lưng mềm, chân yếu không động dậy được và khắp mình ngứa ngứa.**

- *Hà thủ ô*, *Rễ cỏ xước*. Mỗi vị 1 thăng, kiêng đồ sát, bỏ đầu, rửa sạch, tẩm rượu 7 ngày phơi khô tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống từ 30 đến 50 viên, thắng với rượu ấm hoặc nước sôi uống vào lúc đói bụng. Kiêng ăn thịt heo.

- *Cầu tích* 1 lạng sắc uống hàng ngày.

- *Hà thủ ô* 1 thăng, kiêng đồ sát, dùng dao tre gọt bỏ vỏ ngoài, dùng dùi gỗ giã nát, tẩm nước vo gạo 1 đêm, lại trộn với sữa đàn bà khỏe mạnh sinh con trai, phơi khô lại trộn, lại phơi hai lần rồi tán nhỏ, dùng đại táo nấu chín, bỏ hạt lấy nhân, quyết với thuốc làm viên. Nếu bệnh thuộc hỏa thì dùng mật ong luyện làm viên bằng hạt ngô đồng. Lúc đầu uống 30 viên, sau mỗi ngày uống 35 viên cho đến 100 viên là cùng. Uống với nước muối lúc đói bụng. Rất hay.

**5. Kinh trị chứng tay chân yếu liệt, hay đi dái vật, sắc mặt không tươi, cùng trị chứng liệt dương.**

*Lộc nhung* 1 lạng, đốt bỏ lông thái mỏng, *Hoài sơn* tán nhỏ, 1 lạng. Đựng vào túi lụa, ngâm rượu 7 ngày, mỗi ngày uống 3 chén, còn xác sao khô tán nhỏ mà uống, hay lắm.

**6. Kinh trị liệt dương, yếu rữ không giao hợp được.**

- *Ngài tằm* 2 lạng (bỏ đầu, chân, cánh) sao khô tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt đồng, mỗi tối đến uống 1 viên thì dương vật sẽ cương và bền có thể giao cấu được tốt.

- *Xương bồ* ngâm rượu, mỗi lần uống 1 chén, sẽ khỏi.

- *Mật cá chép* 1 cái, *Gan gà trống* 1 cổ. Đều sấy khô tán nhỏ, luyện với trứng chim sẽ làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần uống 10 viên.

- *Gan gà trống* 3 cổ, *Thổ ty tử* 1 thăng. Đều sấy khô tán nhỏ luyện với trứng chim sẽ làm viên bằng hạt đậu xanh, liều dùng 100 viên uống với rượu khi đói lòng, dần dần dương sự sẽ khỏe lên.

- *Ngũ vị tử* 1 thăng. Sấy khô tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân, uống với rượu, ngày uống 3 lần hết 1 tế là kiến hiệu, bách phát bách trúng.

- *Rượu ngon* hòa với bùn đất sét bôi lên âm mao

- *Đá nam chân* 1 thăng, tán nhỏ, tẩm dầu mè 14 ngày, mỗi lần uống 3 chén, ngày uống 3 lần, uống lâu sẽ kiến hiệu.

- *Phúc bồn tử*, tẩm rượu, sao khô, tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng cân, sáng sớm uống với rượu rất hay.

- *Tổ ong*, đốt cháy tán nhỏ, mỗi lần uống hai đồng cân với nước mới múc, uống lúc đói bụng, thì dương vật dương lên có thể giao cấu được. Hoặc lấy tầng ong đốt ra tro, tán nhỏ, tãi lại bôi lên đầu âm thì nóng và cương ngay.

- *Mẫu lệ* nung chín, *xà tràng tử*, *Lá sen khô*, *Bèo khô*, Các vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi ngày dùng 3 đồng cân, sắc với một bát nước, sôi 4, 5 đạo, dơi nguội bớt, ngâm rửa dương vật, rất hay, kiêng phạm phong hàn.

## V - ĐIÊN CUỒNG

Về bệnh điên cuồng không phải chỉ một loại. Điên thì vui cười bất thường, nói năng rối loạn, điên đảo, lập đi lập lại, là do tâm huyết không đủ mà phát ra. Cuồng thì cuồng loạn không còn lý trí, nói sai thì sai, chạy bậy làm cản, đó là đàm hỏa thịnh quá mà phát ra... Vì mừng thì hại tâm khí, giận thì hại can khí, đó là chứng tương hỏa có thừa của hai tạng.

Chứng điên phân ra nhiều vì không thoát hẳn lòng mong muốn, không đạt được sở nguyện mà sinh ra, phép chữa nên "*an thần, dưỡng huyết, thanh hỏa, hạ đàm*" là chủ yếu; chứng cuồng phần nhiều là do hỏa thịnh vị nhiệt mà sinh ra, phép chữa nên "*lợi đại tiện*" không nên ăn no mà trợ vị hỏa.

Sách Nội kinh có chép: "Âm phụ vào dương thì sinh cuồng, dương phụ vào âm thì sinh điên, thoát âm thì mất mờ, thoát dương thì thấy ma quỷ", chính có nghĩa ấy, người chữa bệnh cần phải chú ý.

### 1. Kinh trị chứng điên cuồng không ngớt vì quá sợ mà sinh bệnh.

*Cuống dưa đá* nửa lạng, tán nhỏ. Mỗi lần uống 1 đồng cân, hòa với 1 chén nước giếng mà uống là mưa ào ra ngay, sau đó, để cho ngủ say, dùng làm giật mình thức dậy, hay lắm.

### 2. Kinh trị chứng điên cuồng, tức bực lo sợ, do đàm huyết kết tụ trong tâm khiếu mà ra.

*Nghe khô* 7 lạng, *Phèn chua* 3 lạng, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước chín, theo sách chép thì rất hay.

### 3. Kinh trị chứng cuồng hoảng như ma tà chứng điên ngộ, không ngủ, chạy đi lung tung.

*Gà trống bạch* 3 con, nấu chín, nêm muối, hành, gừng vào cho vừa ăn, làm canh mà ăn rất hay.

**4. Kinh trị chứng điên cuồng, 5 chứng kinh phong.**

*Hoàng đơn, phen chua.* Dùng 1 lạng, dùng 1 hòn gạch, khoét 1 lỗ cho vừa, bỏ đầy 2 vị thuốc, *hoàng đơn* ở dưới, *phen* bên trên, dùng 5 cân than gỗ, nung gạch làm cháy hết số than lấy ra tán nhỏ, trộn đều với huyết hàu trong tim heo chưa chạm với nước làm lạnh làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần uống 30 viên, tân bì cao lớp vỏ trắng nấu lấy nước làm thang nấu uống là khỏi.

**5. Kinh trị chứng tâm bệnh, điên cuồng mê hoặc.**

- *Cơm rượu cái* chưa cất 1 bát, *Dầu mè* 4 lạng. Dem hai vị trên chưng lên, dùng 20 cánh dương liễu mà quấy, mỗi cánh quấy 1, 2 vòng cho dầu và rượu trộn đều như cao, còn lại 8 phần thì đổ cho uống để cho ngủ say, hoặc mưa hoặc không, khi ngủ dậy là tỉnh ngay.

**6. Kinh trị chứng thiên thời cuồng nhiệt.**

*Củ chuối.* giã vát lấy nước cốt cho uống, khỏi ngay.

**7. Kinh trị chứng cuồng loạn không biết gì.**

*Dắt lòng bèo,* tán nhỏ mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với nước, ngày 3 lần

**8. Kinh trị chứng điên cuồng hoặc trúng nhiệt, nói như tiếng ma, quỷ, làm cho người kinh sợ.**

*Trùn đất,* vài ba con. Giã nát hòa với nước giếng mà uống thì yên.

**9. Kinh trị chứng nói điên cuồng như tiếng ma quỷ.**

*Châu chàng* (1) 1 con, đốt cháy, tán nhỏ, uống với rượu là hết.

**10. Kinh trị chứng cười suốt ngày không ngớt.**

*Muối rang* cháy đỏ, tán nhỏ, uống với nước sông đã nấu sôi, lấy lông chim ngoáy vào trong họng, mưa ra nhiệt dầm vài thang là khỏi.

## VI - ĐỘNG KINH

Chứng động kinh là khi lên cơn thì ngã nhào, mê man múa may, cắn răng, sùi bọt mép, lưng uốn ván, xương sống cứng đờ, mắt trợn ngược, tay chân co quắp, tiếng kêu như tiếng lục súc.

Nguyên nhân bệnh động kinh hoặc vì lo sợ quá, thần khí không tự chủ được hoặc do lúc trong thai, mẹ bị kinh sợ, lúc sinh rồi con mang lấy tật ấy.

Bệnh động kinh chia làm 5 thứ khác nhau. Chứng nào trong 1 tháng lên cơn vài lần là chứng thực dễ trị, một năm mới lên cơn một lần là chứng hư khó chữa, thực thì công mà hư thì bổ, tùy chứng mà ứng biến dễ trị.

*Châu chàng, châu chuột* cũng là nó, thấy ở ao hồ miền Bắc, giống như nhái mà không phải nhái, tiếng kêu châu chuột.

**1. Truyền trị động kinh rất công hiệu.**

- *Thạch xương bồ* (cao bồ lông) 2 lạng. *Thần sa* 6 đồng cân (nghiên nhỏ, thủy phi, mỗi nửa trộn vào thuốc, một nửa để làm áo).

Hai vị nghiền nhỏ, trộn bột gạo với máu tim heo khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng. *Thần sa* làm áo, mỗi lần uống 70 - 80 viên với nước chín, vào lúc đói, là khỏi.

1. Loài lưỡng cư, đáng như con nhái, vào những đêm trời mưa đông to chúng nhảy lên bờ hồ, ao và kêu oáp oáp, nên cũng gọi là con oáp.



- *Chua me đất*, rửa sạch, giã nát, vắt lấy nước cốt mỗi lần uống nửa bát, ngày 1 lần, công hiệu.

- Oc heo nấu với nước rửa rượu đến chín, ăn lúc đói, bệnh mới phát 1 năm thì ăn 3 cái **ố** 2 năm thì 6 cái, cứ tính mỗi năm thêm 3 cái rất hay.

- *Cút gà mái*, chọn thứ tinh, 1 vốc, rang khô, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu vào lúc đói rất hay.

## VII - CHÓNG QUÊN

Chóng quên là bỗng chốc liền quên, việc vừa làm xong là quên, lời mới nói đã quên, vì lo nghĩ thái quá, thương tổn đến tâm, tâm đã thương tổn thì huyết rất hao kiệt mà tâm thần không giữ vững, lại hại đến tỳ thì vị khí suy yếu, lo nghĩ lại càng sâu; cho nên bệnh này phát ra đều bởi hai tạng tâm và tỳ; phép chữa nên *an thần dưỡng nguyệt, bớt tư lự, trừ ưu phiền*, thì mới bảo đảm được khỏi bệnh.

**1. Kinh trị chứng tâm thần không định, hòa không giáng, thủy không thăng, chóng quên, kinh sợ hồi hộp.**

*Thạch xương bồ*, ngày 7 tháng 7 đào lấy rễ, kiêng đồ sát, dùng dùi gỗ đập vỡ nát, tắm nước vo gạo, phơi khô, tán nhỏ, mỗi lần 1 đồng cân, hòa với rượu uống. Uống được lâu ngày thì tinh thần thêm sáng suốt.

**2. Kinh trị chứng tâm thần mê muội, hay quên.**

Dùng các *quả tim bồ, ngựa, gà, lợn* đều bằng nhau, thái nhỏ phơi khô, tán thành bột, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần thì nghe một biết mười.

**3. Kinh trị chứng chóng quên.**

Phương này có thể trấn tĩnh tâm thần, khai thông tâm khiếu.

*Khoai mài* bỏ vỏ, phơi khô, tán nhỏ, mỗi lần ăn 5 đồng cân với nước cháo trắng vào lúc đói, rất hay.

**4. Kinh trị chứng tim yếu chóng quên, làm cho tò tai sáng mắt.**

- *Cành đào hướng đông*, đến ngày 5 tháng 5 âm lịch, cắt lấy hai tác mà gối đầu. Rất hay.

- *Mai ba ba* (cua đinh) 1 miếng, đeo trong quần áo hoặc dùng tơ mạng nhện vo thành viên nhét trong quần áo.

**5. Kinh trị chứng chóng quên bài này bổ tâm, ích khí, tăng tâm chí, sáng tai mắt.**

- *Hạt sen*, bỏ vỏ và tâm, mỗi sáng nấu cháo trắng lấy nước cháo một bát, hòa hai đồng cân bột hạt sen vào, nấu sôi 1, 2 dạo nữa rồi ăn, ăn được càng lâu, công hiệu càng lớn.

## VIII - KINH SỢ HỒI HỘP

Kinh sợ hồi hộp là bỗng nhiên kinh sợ hình như có người đuổi bắt mà run rẩy không yên. Bởi vì phần cốt yếu của con người là tâm mà tâm là nhờ huyết nuôi dưỡng, khi tâm huyết đã hư hao thì tâm huyết không giữ vững mới thành bệnh.

Phàm chóng quên, kinh sợ hồi hộp, rạo rực là 3 chứng dù tên có khác nhau mà bệnh thì giống nhau, cho nên phép chữa thì hễ người gầy, thiếu huyết là tâm hỏa suy kém thì nên



bổ huyết cho sung túc, người béo nhiều đờm là tâm hỏa ứng tác thì nên trừ đờm cho khai thông, đó là lời bàn rất xác đáng.

**1. Kinh trị chứng tim hồi hộp.**

*Ma hoàng* (bỏ mắt), *Bán hạ* (chế gừng hai vị bằng nhau tán nhỏ, luyện mật bằng viên hạt đậu xanh mỗi lần uống ba viên với nước nấu sôi, ngày 3 lần là công hiệu).

**2. Kinh trị chứng bồng nhiên kinh sợ, chết ngất:**

*Rượu ẩm* đổ vào thì tỉnh ngay.

**3. Kinh trị chứng đờm sục, mê tâm ra kinh sợ:**

Gây nôn, *Cuống dưa dứa*, sao, *Đậu đỏ*. Mỗi vị 1 đồng cân, đều tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng, dùng đậu sị 1 vốc nấu nước làm thang mà uống cho mùa hết các chất đờm độc thì khỏi. Nếu mùa hết đờm dai rồi mà còn mùa nữa thì uống nước lạnh là hết mùa.

**4. Kinh trị chứng can bị hỏa tà, sinh ra kinh sợ.**

*Huyền hồ*, *Hoài sơn*, *Toan táo nhân* (sao), Long đờm thảo, Bá môn tử, Hậu phác (tẩm gừng sao). Các vị bằng nhau, gừng sống 3 lát, sắc lên, lại thêm một chén trúc lịch uống vào lúc đói thì yên.

**5. Kinh trị chứng kinh sợ hồi hộp.**

*Bá tử nhân*, (*hột trác bá*) sao qua, *Hương phụ mễ*, *Toan táo nhân*, sao qua. Các vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần 2, 3 đồng cân, dùng mạch môn bỏ tím, sắc nước uống vào lúc đói. Uống được lâu thì bổ ích lắm.

## IX - RAO RỰC

(*Hư phiền*)

Rao rực là trong bụng bối rối không yên, vì bởi điều dưỡng không đúng cách, vinh vệ không điều hòa, làm cho khí huyết có chỗ chênh lệch, hoặc dương hư mà ngoại hàn, hoặc âm hư mà trong nhiệt, hoặc dương thịnh mà ngoại nhiệt, hoặc âm thịnh mà trong hàn. Đại khái chứng này sinh ra đều thuộc nhiệt, cho nên người bị tổn thương thì thủy hao kiệt mà sung hỏa nóng lên thượng tiêu mới sinh ra chứng này. Phép chữa nên suy lẽ đó mà dùng thuốc.

**1. Kinh trị chứng nóng âm ỉ, phiền nhiệt.**

*Lá thanh hao* một nắm, mật heo 1 cái (trích lấy nước). *Hành nhân* 40 hạt bỏ vỏ và đầu nhọn. Dùng đồng tiện 1 bát mà sắc thuốc, lấy nửa bát uống vào lúc đói, công hiệu.

**2. Kinh trị chứng hư nhiệt, khát nước.**

*Nhựa đào*, 1 viên lớn bằng viên đan, mỗi ngày ngâm 1 viên, tuyệt diệu.

**3. Kinh trị chứng sau khi bị bệnh nặng, biểu lý đều hư, tâm dịch khô kiệt, bụng ráo miệng khát, và mọi chứng hư phiền nóng giống như thương hàn, chỉ khác là thân hình không đau nhức, không sợ lạnh, cho nên chớ dùng thuốc phát hàn hoặc hạ lợi.**

*Dạm trúc điệp*, *Mạch môn* bỏ lõi, hai vị bằng nhau, sắc cho uống là yên.

**4. Kinh trị chứng trong bụng ráo rực, ảo não không ngủ được:**

*Nước măng tre* (trúc lịch) 1 bát, *Bạch phục linh* 1 lạng, tán bột hòa vào cùng sắc lấy nửa bát, uống vào lúc đói là khỏi.

**5. Kinh trị chứng nóng dữ quá mà tâm phiền.**

- *Dành dành* sao cháy tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước cơm, rất hay.
- *Đậu sị* 1 vốc, *Đậu đỏ* nửa vốc, *Dành dành* bỏ vỏ 8, 9 quả. Sắc uống nóng, công hiệu.
- *Mía ngọt*, ép lấy nước được 1 bát, gạo nếp 1 nắm cùng nấu cháo cho ăn lúc đói và ăn thường xuyên, rất hay.

**X - MẤT NGỦ**

Mất ngủ có 3 nguyên nhân: người già yếu dương suy hay khi ốm mới khỏi còn yếu mà không ngủ được, đàm tụ ở đờm kinh, thần không yên mà không ngủ. Lại có chứng tam kinh nóng phân, đờm kinh hàn lạnh mà ngủ không được. Phép chữa: *hư thì phải bổ, nhiệt thì phải thanh, đờm thì phải đạo* đó là đúng đích.

**1. Kinh trị chứng đờm hư, nằm ngủ không yên, trong lòng kinh sợ.**

*Bán hạ*, 5 vốc, dùng nước chày 8 thăng, khuấy rất nhiều vòng lắng lấy nước trong 6 thăng, dùng củ lau đun sôi bùng lên cho vào 1 thăng gạo nếp với *bán hạ*, nấu đến còn 1 thăng rưỡi nửa thì được, mỗi lần uống 1 chén, ngày uống 3 lần đến khỏi thì thôi.

**2. Kinh trị mất ngủ do âm hư, dương khí thiên thắng âm dương mất điều hòa.**

*Toan táo nhân* 1 lượng, sao chín thơm tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng, sắc nước lá tre mà uống bất cứ lúc nào thì ngủ được.

**3. Kinh trị chứng khó ngủ, đêm nằm không nhắm mắt.**

Dùng *tim bặc* nấu nước thay trà mà uống thì ngủ được.

**4. Kinh trị chứng ngày đêm trướng mắt ngủ không được.**

*Đậu đen* nấu nóng cho vào một cái túi đem gói đầu, ngửi lại thay, cứ gói cho suốt 5 canh. Lại lấy vải mới hơi nóng chườm lên mắt là ngủ được.

**5. Kinh trị chứng mất ngủ do hư lao.**

*Can khương* tán nhỏ, uống với nước nóng 3 đồng cân, hơi đổ mồ hôi là ngủ được.

**6. Kinh trị chứng cứ đến đêm thì riu riu buồn ngủ.**

- *Mật chuột* 1 cái, đốt tồn tính tán nhỏ, hòa với nước trà vào mắt thì khỏi.

**7. Kinh trị chứng hay ngủ, ngủ mê ngủ mệt không đánh thức được.**

- *Xương dầu ngựa* đốt cháy thành tro tán nhỏ, mỗi lần uống 1, 2 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần, nếu không hay uống rượu thì dùng nước nóng uống cũng được.

- *Toan táo nhân* để sống tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân uống với nước trà có gừng. Rất hay.

**XI - QUYẾT CHỨNG**

Quyết chứng là chân tay. Khí thuộc dương, dương hư thì âm lấn vào sinh giá lạnh; huyết thuộc âm, huyết hư thì dương phát vào nên phát nóng, đó là hai chứng trạng âm dương đối lập với nhau. Phân quyết chứng phát ra cũng tương tự như trùng phong, nhưng khác nhau ở chỗ trùng phong thì người ấm còn quyết chứng thì người lạnh. Nên phải xét cho đúng chứng mà chữa.

**11. Kinh trị các chứng thoát dương, chân tay giá lạnh bất tỉnh nhân sự, hoặc ruột non đau quặn, đổ mồ hôi, suyễn thở:**

- *Muối sao nóng* đem chườm trên rốn cho ấm thì khỏi.

**2. Kinh trị âm chứng hư hàn, thấp lạnh, phiền táo, đau ruột, mạch không thấy, rất nguy.**

- *Lưu hoàng* 3 đồng cân tán nhỏ sắc nước lá ngải cứu hòa vào mà uống, nằm ngủ ra mồ hôi là khỏi.

## **XII - CỐ LẠNH**

Cố lạnh là chỉ lạnh mà không nóng, người ta khí bẩm không giống nhau, có người khí bẩm nhiệt, có người khí bẩm hàn, chứng cố lạnh và chứng nóng đối lập với nhau. Chứng cố lạnh phát ra vì chân dương mà yếu sinh bệnh, hoặc nằm ngồi vào chỗ gió sương lạnh ẩm mà ngoại tà xâm nhập, hoặc ăn uống phải đồ nguội lạnh sống sít, tích lại tạng phủ thành bệnh. Bệnh này có người tay chân giá lạnh, có người đau bụng lâu, tả lý, không ngừng, có người lưng đùi đau trệ, nặng trĩu như ngồi trong nước, có người liệt dương, không cương, tính lạnh tự ra, có người nôn mửa lâu mà bụng đầy ăn uống không được, có người tự đổ mồ hôi, lạnh run. Phép chữa nên tùy ý theo bệnh chứng mà xử lý.

**1. Kinh trị đau bụng, mình lạnh thuộc âm chứng.**

*Lưu hoàng* 4 phân, *Hồ tiêu* 6 phân. Tán nhỏ; mỗi lần dùng 2 phân, uống với rượu là khỏi.

**2. Kinh trị âm chứng, ngọc hành rút lại, đái không thông.**

- *Gà mái* béo 1 con, dùng dao mổ phanh trên lưng rồi banh rộng ra; để nguyên đem áp lên rốn, lại cho người đập lên trên con gà, hồi lâu nóng thấu vào, tiểu tiện được thì khỏi.

- *Hồ tiêu*, *Can khương* mỗi vị 2 đồng cân tán nhỏ, trộn với nước bọt, đặt lên trên miếng giấy mà đắp lên trên ngọc hành, nằm nghiêng thì kiên hiệu ngay.

**3. Kinh trị âm chứng bí phương:**

- *Lưu hoàng* chứa vào nồi đất đun cho chảy ra, rồi rót cả vào chậu nước giếng cho nguội, lấy ra tán nhỏ, luyện hồ làm viên bằng hạt ngô đồng. Cho uống mỗi lần 1 đồng cân với rượu, bệnh chuyển ngay.

- *Dậu đen* bất cứ nhiều hay ít, sao già, đổ rượu vào, dây kín lại cho khói bay mất hơi, chờ nguội rót cho uống, rất hay.

- *Hạt cải* 7 đồng cân, *Can khương* 3 đồng cân đều tán nhỏ, trộn với nước, nặn thành bánh, đem đắp vào rốn, tay giữ chặt lại, rắc lên ít muối rồi dùng cái âu đồng có đựng than hồng chườm lên vài lần cho ra mồ hôi. Lại nắm ngọc hành người bệnh kéo ngược lên rốn, đầu ngọc hành chấm tới chỗ nào thì cứu tại đó 7 môi, rất là hay.

**4. Truyền trị chứng khí lạnh ở hạ tiêu.**

- *Trần bì* 1 thăng, rửa nước sôi qua tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần uống 39 viên với rượu vào lúc đói.

**5. Truyền trị tất thầy các chứng khí lạnh, bụng đau, hoặc do khí độc tà độc mà sinh ra bệnh:**

*Can khương* tán nhỏ, dùng lá ngải cứu tươi giã nhỏ vắt lấy nước, hòa vào làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 10 viên, tăng thêm dần dần đến 20, 30 viên, bệnh lành thì thôi.

**6. Truyền trị bụng đau, bụng thuộc âm chứng, sắc mặt xanh nhạt:**

*Cứt chim bồ câu* 1 vốc sao vàng tán nhỏ, cho vào 1 lít rượu, khuấy đều, đợi lắng trong bỏ cặn, tùy ý mà uống.

**7. Kinh trị chứng tạng lạnh, đau bụng, uống thuốc này ôn hòa được vị khí:**

*Hương phụ* mẻ tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng, dùng gừng 10 lát, muối 1 nhúm sắc làm thang mà uống.

**8. Kinh trị tất cả các chứng khí lạnh:**

*Hạt tía tô, củ riềng, Trần bì.* Các thứ đều tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên với rượu vào lúc đói rất hay.

### XIII - PHÁT NHIỆT .

Chứng phát nhiệt là nóng hăm hập ở ngoài da, khác với chứng sốt cơn và chứng nóng lạnh. Sốt cơn là lúc lên cơn đều đúng giờ giấc không sai, nóng lạnh thì hết nóng tiếp lạnh, còn phát nhiệt là nóng luôn không ngừng, nhưng có bệnh thì do cảm mạo thời khí, có bệnh thì do lo nghĩ lao phiền, cho nên phải phân biệt ngoại cảm nội thương, thực nhiệt, hư nhiệt khác nhau; nếu không phân biệt rõ ràng mà chấp nhất bất thông nhận định sai lầm, tức là thầy thuốc giết người chứ không phải mạng người đáng chết.

**1. Kinh trị chứng phát nhiệt do chứng nhọc mệt quá:**

*Quả bồ kết* sập liên nhau đo được 1 thước, dùng mỡ hoặc váng sữa bôi vào, đem nướng cho tiêu hết váng sữa thì được, tán nhỏ luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 15 viên, thêm dần dần 20 viên, uống với nước chín, bệnh nặng không quá 2 tế là khỏi.

**2. Kinh trị chứng phát nhiệt, miệng khô, tiểu tiện đỏ gắt:**

Ăn nhiều *mía* thì rất tốt.

**3. Kinh trị chứng chóng mặt, phiền nóng, mình gầy.**

*Hạt bồ kết, vỏ trắng cây bồ kết, gai bồ kết.* Đều bằng nhau, đốt cháy tán nhỏ, dầm nước, lại gạn đi, lại dầm lại gạn cho được 5 lần rồi đem nấu cho cạn nước, đợi đông lại, hòa vào một ít *xạ hương*, lại thêm thêm một ít *Đông tiện* rồi tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt đậu, mỗi lần uống 7 viên vào lúc đói rất hay.

**4. Kinh trị chứng âm hư, nóng âm ỉ và lao nhiệt.**

- *Thanh cao* cá cây lá, hoa rể, rửa sạch, dùng nước sông nấu cạn còn phần nửa lọc bỏ bã, nhỏ lửa cô thành cao, mỗi lần dùng nửa chén hòa vào nước đá trẻ con mà uống lúc đói. Thuốc này rất bổ, trị bệnh lao thương, hay không thể nói hết.

- *Nước đá trẻ con* dưới 7 tuổi trở xuống 3 bát. Sắc lấy 1 bát hòa vào 1 chén mật ong, uống vào lúc đói, bệnh nhẹ thì 20 ngày, bệnh nặng thì 50 ngày là yên.

Uống thuốc được 20 ngày mà có sâu từ trong mình ra, hoặc nước đá bệnh nhân cách xa 10 bước vẫn ngửi rất hôi, là khỏi.

- *Quả Dành dành* sao gần cháy tán bột mỗi lần uống 2 đồng dùng 6, 7 lát gừng sắc lấy nước mà uống lúc đói rất hay.

**5. Kinh trị chứng bị bệnh nhiệt khỏi rồi, nhưng nọc độc còn lại, công ra tay chân đau nhức rã rời.**

- *Rượu lúa nếp* đốt ra tro, bỏ vào nước nấu lên, ngâm tay chân vào là yên.

### XIV - TIÊU KHÁT

(*Đái dượng*)

Tiêu khát là chứng trên thì muốn uống nước, dưới thì ngày đêm đi rất nhiều, và do dâm dục quá độ, trà rượu không chừng, hoặc ăn nhiều đồ xào nướng, hoặc thường uống thuốc bằng kim thạch làm cho khô kiệt chất nước trong thận, khí nóng trong tim cháy rực, tam tiêu

nung nấu, ngũ tạng khô ráo, từ đó sinh ra chứng tiêu khát. Nhưng bệnh phân ra tam tiêu khác nhau, bệnh ở thượng tiêu là phổi, uống nhiều an ít; đại tiểu tiện như thường, đó là tâm hỏa nung nấu phế kim mà sinh ra khát; bệnh ở trung tiêu là dạ dày, ăn nhiều, uống nhiều, mà tiểu tiện vàng đỏ, đây là vì dạ dày huyết nhiệt độ ăn mau tiêu chóng đói, trong huyết có hỏa nung thì chất nước khô ráo mà sinh ra khát; bệnh ở hạ tiêu là thận, tiểu tiện đục đặc như cao, phiền khát, uống nhiều nước, dần dần vành tai đen xám, tiểu tiện đi luôn. Nếu an được tất sẽ phát ung thư và ghê lở ở lưng nếu không an được thì bệnh sẽ truyền vào trong bụng mà đầy trướng. Phép chữa phải phân biệt từng bệnh mà chọn phương thuốc.

## **1. Kinh trị khát của bệnh bách hợp (ôm lưng, ôm giả cách):**

*Thiên hoa phấn, Mẫu lệ sao.* Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng với nước nóng, bệnh tự lành.

## **2. Kinh trị bệnh khát ở tam tiêu:**

- *Bông lua nếp* (Côm chồi), Rễ dâu cao vỏ ngoài. Hai vị đều nhau mỗi lần dùng 1 lạng, sắc với hai bát nước, mà uống rất hay.

- *Lấy nước vo gạo nếp* uống nhiều, đến lúc bệnh khỏi thì thôi.

- *Nước uôm tơ* uống bất kỳ lúc nào cũng rất công hiệu. Nếu không có nước uôm tơ thì lấy kén độ (kiến xác) nấu nước uống thay, cũng được.

- *Nước trung (những nước sôi) gà trống* để nhỏ lông, (làng trong mà uống)

## **3. Kinh trị chứng tiêu khát, mỗi ngày uống đến một thạch nước:**

- *Bèo văn tía* rửa sạch, giã nhỏ vắt lấy nước cất, uống đến khỏi thì thôi.

- *Hạt Y di* tán nhỏ, cùng với gạo tẻ nấu cháo mà ăn là khỏi.

- *Cỏ kim cang* đại nửa lạng thái nhỏ, *Ô mai* 4 quả. Sắc với 3 bát nước con 1 bát, uống nóng thì khỏi.

- *Lơ he* mỗi lần dùng 5, 3 lạng, hoặc luộc chín, hoặc nấu canh, nêm vào ít muối hoặc tương cũng được, ăn đến 10 tháng là khỏi.

- *Bí đao* 1 quả, lột bỏ chôn xuống đất âm thầm 1 tháng lấy lên bỏ ra lấy thứ nước trong giữa ruột quả bí mà uống hàng ngày, hoặc đốt chín vắt lấy nước mà uống thì khỏi.

- *Đậu sị* nấu mà ăn, bao nhiêu cũng được.

- *Đậu sị* 1 vốc, *ô mai* 7 quả, sắc uống ngày 5 lần rất hay.

- *Dâu đen* tán nhỏ dồn vào trong cái túi mật bò, phơi dầm 100 ngày, làm viên mỗi sáng uống 1 viên, uống hết là khỏi.

- *Nấu cháo đậu xanh* mà ăn, hoặc nấu lấy nước mà uống là khỏi.

- *Lấy 3 Củ cải củ* đã già, rửa sạch cắt nhỏ phơi khô tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng, tăng dần đến 3 đồng, nấu nước thịt heo lạng trong mà uống với thuốc, ngày uống 3 lần hoặc để nguyên cái tươi, giã vắt lấy nước uống, hoặc lấy nước cốt, nấu cháo mà ăn đều công hiệu.

- *Gừng tươi* phơi khô tán nhỏ, hòa với nước *mật cá diếc* làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 7 viên với nước cơm, hoặc trộn vào ít cơm càng tốt, nhưng chớ dùng muối.

- *Nước măng tre* bỏ vào ít nước gừng, tha hồ uống thay nước trà, không quá 3 ngày thì khỏi.

- *Rễ tâm xuân* rửa sạch, cắt nhỏ mỗi lần sắc 1 nắm mà uống lúc đói bụng, công hiệu.

*Phân tâm rang* khô tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng với nước lạnh, chỉ uống vài lần là khỏi hiệu.

- *Cá diếc* 1 con bỏ ruột, lấy lá trà nhét vào bụng cho đầy, bọc nhiều lớp giấy đem nướng chín mà ăn, chỉ độ 3, 4 lần là khỏi.

- *Ốc bươu* 5 con rửa sạch, bỏ vào trong cái bát to, ngâm nước 1 đêm, hồ bệnh nhân khát thì chắt lấy nước ngâm ốc mà uống mỗi ngày thay ốc khác một lần.

- *Dụng gạo nếp* 2 vốc nấu cháo loãng, bắt *ốc bươu* rửa sạch thả vào trong cái chậu đã nấu cháo, đợi cho ốc ăn hết cháo và nhả nhớt ra, múc lấy nước nhớt ấy mà uống là kiến hiệu ngay.

- *Dạ dày heo đực* 1 cái, *Đậu sị* 1 đồng. Nấu với nước mà cá cái là khỏi bệnh.

#### 4. Kinh trị người lớn, trẻ con nóng khát nước lâu ngày không khỏi:

- *Củ sắn dây* bất cần nhiều hay ít, nấu nước thường uống.

- *Ngó sen tươi* già lấy một bát hòa với mật ong, ngày uống 3 lần rất hay.

- Hòa *sữa người vôi mật ong* mỗi thứ một nửa nấu sôi lên, uống được nhiều càng hay, lúc mới uống thấy lợi đại tiện thì tốt.

#### 5. Kinh trị chứng tiêu khát, uống nhiều nước, các đốt xương phiền nóng:

- *Củ chuối* già vắt lấy nước cốt thường uống, mỗi lần 2 đồng cân là công hiệu.

- *Ó mai nhục* 2 lạng, sao qua tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, nước 2 bát, sắc còn 1 bát, cho *Đậu sị* vào 200 hạt, lại sắc còn nửa bát, uống lúc đói bụng thì hay.

#### 6. Kinh trị chứng tiêu khát, uống thuốc này thì độc sẽ dẫn thoát theo đường tiêu mà hết:

- *Hạt tía tô*, *Hạt cải củ*: đều sao, mỗi vị 3 lạng tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng, dùng vỏ trứng rể dậu sắc nước mà uống, ngày 3 lần là khỏi.

#### 7. Kinh trị tiêu khát do thận hư, rất khó chữa.

- *Đậu đen*, *Thiên hoa phấn* Hai vị đều bằng nhau tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần dùng 70 viên, sắc nước đậu đen mà uống, ngày 2 lần, rất hay.

#### 8. Kinh nghiệm phòng ung nhọt sau tiêu khát đã khỏi.

*Hoa kim ngân* hoặc rế, cành bay lá cùng được, bất cần nhiều hay ít, bỏ vào cái ấm, đổ cơm ủ men rượu vào, đun lửa trấu 1 đêm, lấy ra phơi khô, thêm vào một ít cam thảo tán nhỏ, lấy thứ rượu đã tẩm trước mà khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên dần dần tăng lên 100 viên, uống với rượu nhạt. Phương này chẳng những phòng được ung thư mà còn trị được chứng tiêu khát.

## XV - NĂM CHỨNG ĐÀN

(Vàng da)

Năm chứng đàn là mô hôi vàng (hoang hãn), vàng da (hoàng đản) tích rượu mà vàng da (tửu đản) ăn không tiêu mà vàng da (cốc đản), dâm dục quá mà vàng da (nữ lao đản). Đại khái đều là bệnh vàng da cả, vì tỷ phạm thấp nhiệt, mà tỷ vốn là thổ tính sắc vàng, nên phát bệnh thì khắp mình mẩy đều vàng, tay chân mỗi rủ, ăn uống kém sút, tiểu tiện đỏ gắt, nhưng bệnh này thì không đau nhức, giống như nước như lửa, không gớm không giảo mà hay giết người. Bởi vì tỷ vị của mọi tạng phủ khác, mà đã ốm thì còn làm sao mà yên cho được. Phép chữa phải chia trên dưới để xử lý, như thấp ở trên thì cho *Phát hãn*, thấp ở dưới thì cho lợi tiểu tiện, dùng hai cách đó để tiêu trừ, thì bệnh sẽ khỏi.



**1. Kinh trị chứng vàng da mới phát.**

*Cành liễu* sắc lấy nước thật đặc, mỗi lần uống nửa thăng rất hay.

**2. Kinh trị chứng khắp mình và mặt đều như giấy vàng.**

- *Nhân trần* 1 nắm, *Chi tử* 24 quả. Hai bát nước sắc lấy nửa bát bỏ bã, dùng *Thạch cao* 1 cục nướng chín đỏ, bỏ vào trong nước thuốc cho tan mà uống nóng, trùm chăn kín cho ra mồ hôi, lại dùng phấn xoa khắp mình (12).

- *Chi tử* bỏ vỏ, *Chi thực* bỏ ruột, mỗi lần dùng đều 1 đồng cân, *Đậu sị* 5 đồng. Nước 1 bát nấu sôi, uống nóng, rất hay.

- Gia thêm 2 đồng cân *Cát cân* 5 phân, *Cam thảo* nướng.

- Hạt *Củ cải* sao tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với nước cơm, ngày uống ba lần rất hay.

**3. Truyền trị mọi chứng vàng da, hoặc đi tiểu luôn, hoặc đi tiểu ra máu đều dùng được.**

*Mật ong* nửa bát, *Gừng sống* 5 lát. Nước mới mức 1 bát. Sắc uống ngày 2 lần, tiểu tiện dần dần trong lại mà bệnh vàng da cũng khỏi.

**4. Truyền trị mọi chứng vàng da.**

- *Rễ buom buom*, rửa sạch, sát miếng, một vài nắm, đổ nước vào, sắc lấy nửa bát, uống vào lúc đói rất hay.

- *Ốc buou* ngâm vào nước cho nhả bùn, đem nấu chín, nhể lấy ruột ốc mà ăn và uống cả nước, lại dùng vỏ ốc nung thành vôi tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với rượu rất hay.

- Hạt *Đình lịch*, lát giấy lên nổi, bỏ hạt vào rang. *Cỏ thanh ngâm*, *Sơn chu tử*, *Nhân trần*, *Hoàng cầm*. Các vị đều bằng nhau, sắc uống rất hay. (13)

- Phương trên có *Cam thảo*, *Chi thực* mà không có *Hoàng cầm*.

- Trứng gà 1 quả, để cả vỏ, nướng khô tán nhỏ hòa với giấm một chung uống nóng thấy trùng trong lỗ mũi ra là công hiệu; mình mẩy dầu có vàng lấm thì uống 3 lần cũng khỏi.

- *Trứng gà* trộn với *Gạo trần mè* mà nấu cháo, mỗi sáng ăn mỗi quả lâu ngày rất bổ ích.

- *Chấu chàng* 1 con, *Phèn đen* 3 đồng. Cùng dón 2 thứ vào *Mề con gà trống*, đem nấu chín thật nhừ, bỏ chấu chàng ăn mề gà, rất hay. Hoặc không dùng phèn đen cũng được.

**5. Kinh trị da vàng như màu vàng thật.**

- *Rễ cây đào* đào lúc mờ sáng dùng cho đàn bà, gà, chó thấy... lấy rễ hướng đông, chọn thứ lớn bằng chiếc đũa một nắm, xắt nhỏ, sắc với một bát nước đến khi còn nửa bát cho uống vào lúc đói, sau 5, 3 ngày, màu vàng sẽ nhạt dần như mây tan. 100 ngày mới thật hết vàng, nên thường uống 1 chén rượu cho dễ tan nếu không thì tan chậm, kiêng ăn mì nóng, thịt heo và cá, rất công hiệu.

- *Dây nho* rửa sạch, giã nát vắt lấy nước cốt một thăng mà uống, bệnh lâu năm thì ngày uống 2 lần.

- *Rễ cỏ bắc* 4 lạng rượu và nước mỗi thứ một nửa, nấu nửa ngày, phơi sương một đêm mà uống là khỏi.

- *Gừng sống* giã nát, thường mang theo mà xát vào mình thì bệnh sẽ tự lui.

- Phương trên thêm *Nhân trần* giã lẫn với gừng mà xát thì khỏi.

- *Rễ ý dĩ*, sắc uống hoặc giã vắt lấy nước, hòa với rượu mà uống rất hay.

- *Cuống dưa* *đá Đình hương* Hai thứ đều 49 cái, cùng bỏ vào nồi, đốt tòn tĩnh, tán nhỏ. mỗi lần dùng một *đồng tiền* xúc, thổi vào trong mũi để cho chảy nước vàng ra, hay xát vào răng cho chảy nước miếng ra, cũng được.

- *Hạt mã đề*, tán nhỏ, hòa với nước uống 5, 3 ngày là khỏi. Hoặc uống với nước cơm cũng được.



**6. Kinh trị chứng vàng da vì tích ăn:**

- *Xo mướp* để hạt, đốt tồn tính tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng; nếu vì ăn mĩ nhiều mà sinh bệnh thì uống với rượu nóng luôn vài lần thì khỏi.

**7. Kinh trị chứng kinh giản da vàng như vàng thật, ham ngủ, chảy nước miếng:**

*Nhân trần*, *Bạch tiêu bì*. Hai vị bằng nhau, nước một bát sắc sôi vài đạo mà uống, mỗi ngày hai lần, công hiệu.

**8. Kinh trị mọi chứng vàng da, mồ hôi ra vàng như nước hoàng bá:**

*Mỡ heo* 1 cân, rán lấy nước bỏ tóp, mỗi ngày uống 2 lần, đại tiện ra được phân tảo rần thì thôi; công hiệu lắm.

**9. Kinh trị vàng da, tức thở, tiểu tiện tự lợi, không nên trừ nhiệt:**

*Chế bán hạ*, *Giêng sống*, đều nửa cân, đổ 7 thăng nước sắc còn 1 thăng rượu, chia uống 2 lần, có người bị khí kết mà chết, nhưng tim còn nóng, lấy thuốc này đổ vào miệng một ít là sống lại ngay.

**10. Truyền trị đau mới khỏi, da vàng bụng trương to, tiểu tiện không thông.**

*Lá hẹ* giã nát cùng với bã rượu và muối trộn đều, đặt vào rốn, buộc chặt lại là khỏi.

**11. Kinh trị da thâm đen (hắc đản):**

*Thiên hoa phấn* 1 thăng giã nhỏ, vắt lấy nước cốt 6 chung, uống dần dần.

**12. Kinh trị chứng da vàng rất nguy hiểm:**

*Gà trống to*, lấy dao mổ trên lưng, để cả lông và huyết nhân lúc còn nóng áp vào ngực bệnh nhân, nguội thì làm con khác, ngày đổi 3, 4 con thì hút hết tính độc ra, còn gà thì đem chôn đi chỗ cho người khác ăn rất độc.

**13. Kinh trị chứng tích rượu vàng khắp mình**

- *Rễ hoa hiên*, giã vắt lấy nước cốt mà uống, hay lắm.

- *Nhân trần* 4 góc, *Dành dành* 7 quả, *Ốc bươu* 1 con, cả vỏ. Ba thứ đều giã nát, nấu sôi 100 đạo, hòa vào một bát rượu mà uống, đây là phương thuốc bí truyền (13).

- *Nhân trần* 1 lạng, rượu ngon 1 chén rượu. Sắc lấy 8 phần uống nóng vào lúc xa bữa ăn, chỉ uống vài lần là khỏi.

- Kinh phương: *Hạt gấc* mài vào giấm (1 - 2 chén)<sup>1</sup> uống.

## HẾT QUYỂN V

<sup>1</sup> Chú ý: Trong các phương trên, tác giả dùng cây *Nhân trần nam* trừ thấp lợi tiểu, thay *Nhân trần cao* của Trung Quốc đã phối hợp với các vị thuốc thanh nhiệt để điều trị cả các bệnh vàng da mới phát (viêm gan truyền nhiễm thuộc thể Dương hoàng) và giảm bớt vị cay hăng của *Nhân trần nam* gây khô háo (xem chú thích số 3 quyển đầu và hình vẽ để phân biệt).